

VIETNAM MINH CHAU TROI DONG

Phiếm mà không dị
 Duy Việt Nam Minh Châu Trời Đông Đông
 kể từ ngày đó, gần nửa thế kỷ rồi, từ Nam tới Bắc có gia đình nào mà không từng đóng góp một chút xương máu để xin báo đền ơn nước dù đứng ở dưới lá cờ nào, nhân danh thứ chủ nghĩa nào. Có lẽ cái hình ảnh "một viên ngọc Việt Nam long lanh dưới trời Đông A mang về quyền rũ kỳ lạ, như một nỗi khát khao, một mơ ước từ lúc mà tôi bắt đầu mơ hồ ý thức được là tôi rất yêu mến mảnh đất mà tôi đã ra chào đời. Thật vậy "tôi yêu tiếng nước tôi từ khi mới ra đời" và giấc mơ : "Non sông như gấm hoa mê linh một phương

Xây vinh quang sáng trưng bên Thái Bình Dương"
 Tháng 8 1949, Pháp nhảy dù Bắc Kạn, đánh thốc lên đầu não của Việt Minh ở Cao Bằng để mở rộng vùng kiểm soát và cũng để yểm trợ cho một "Bang Việt Nam" vừa được Paris thừa nhận có nền độc lập riêng trong Liên Bang Đông Dương và trong Liên Hiệp Pháp. Cựu hoàng Bảo Đại được đưa về làm Quốc Trưởng. Cái tên gọi nhập nhằng

(Etat du Việt Nam) và những ràng buộc chông chéo giữa hai cái "cũ" liên bang Đông Dương và Liên Hiệp Pháp không hẳn đã mang hình ảnh đích thực một quốc gia Việt Nam hoàn toàn độc lập tự do nhưng sự kiện này đã bắt đầu cho những người quốc gia tham gia kháng chiến nhưng không Cộng Sản một điểm tựa mơ hồ và cũng là khởi đầu của những chuyển động để bước sang một giai đoạn mới

Cùng với việc toàn thắng của Mao ở Hoa Lục và sự lộ rõ khuynh hướng, ảnh hưởng của Trung Hoa Cộng Sản, 1949 là lúc mà những người quốc gia kháng chiến ào ạt bỏ về Hànôì.

Ở một số rừng của Việt Bắc thâm u, mang một cái tên huyền bí âm u không kém là "Bản Mù, Bản Pít", trong nhà một thầy mo người Thổ có tên gọi ghê sợ là Ma Văn Khảm, 9 tuổi đầu, trong một buổi chiều tà đã gần tắt nắng, tôi đã ôm một khẩu súng gỗ dài bằng đầu người, đứng bên cạnh vài ba người bạn của ông bố tôi, trước một lá cờ có hình ngôi sao sao trắng và nghe họ hát một bài hát có âm hưởng trầm buồn như một lời kinh cầu. Dù chỉ có hai ba người thôi nhưng trong buổi chiều hôm đó, cung cách của họ rất trang nghiêm, thậm đậm một vẻ sùng kính khi hát bài hát nói trên.

Vào lúc đó, tôi không hiểu trọn vẹn ý nghĩa của bài hát nhưng vài từ ngữ của bài hát này đã bám chặt trong trí nhớ tôi : Việt Nam Minh Châu Trời Đông. Hỏi người lớn, "minh châu" là gì và được trả lời : " Minh châu là một viên ngọc sáng long lanh rực rỡ dưới trời Đông Á. " Về Hànôì cuối năm 1949, quanh tôi có nhiều người mà tôi gọi bằng chú, bằng bác dù không phải cùng dòng họ. Chú Mai Đen, Chú Thái Trắng, chú Cộng, chú Chu Tử Kỳ, chú Nguyễn Duy Dị, chú Hùng bẹp tai, chú Tô văn, chú Bính Thịnh, chú Tiến Khói, bác Nhuận Tống, bác Nguyễn Hoạt, Lan Khai, Đái Đức Tuấn, bác phó Kha (Phạm văn Khung), Bác Lê Quang Luật, bác Chu văn Bình (Chu Tử) vv . Nhiều lắm, những cái tên mà những người sinh hoạt chính trị ở phía bên này chiến tuyến chống Cộng đều biết tới. Rất nhiều chú và bác khác mà tôi không thể nhớ hết nhưng tôi biết trong đó có nhiều người từng đứng dưới lá cờ có ngôi sao trắng và từng dơ tay thề bồi

" Giơ tay cương quyết ta ôn lời thề ước, hi sinh xương máu mong báo đền ân nước ". Cá nhân tôi, chưa một lần thề bồi dưới lá cờ này nhưng tôi hát nhiều hơn bài hát đó Việt Nam Minh Châu trời Đông. Việt Nam nước thiêng Tiên Rồng . Có lẽ vì cái hình ảnh "một viên ngọc Việt Nam long lanh dưới trời Đông A" mang về quyền rũ kỳ lạ, như một nỗi khát khao, một mơ ước từ lúc mà tôi bắt đầu mơ hồ ý thức được là tôi rất yêu mến mảnh đất mà tôi đã ra chào đời. Thật vậy "tôi yêu tiếng nước tôi từ khi mới ra đời" và giấc mơ : "Non sông như gấm hoa mê linh một phương

Xây vinh quang sáng trưng bên Thái Bình Dương"
 Cá nhân tôi chưa có dịp "hi sinh xương máu báo đền ơn nước" nhưng kể từ ngày đó, gần nửa thế kỷ rồi, từ Nam tới Bắc, có gia đình nào mà không từng đóng góp một chút xương máu để xin báo đền ơn nước dù đứng ở dưới lá cờ nào, nhân danh thứ chủ nghĩa nào. Tôi lớn lên bình thường và tầm thường như mọi người Việt Nam, nhần nhục, chịu đựng cố sống còn và chờ đợi trong hoang mang, mơ màng, một ngày nào đó được nhìn thấy đất nước tôi viên ngọc sáng lung linh dưới trời Đông Á. Càng lớn lên, càng già đi, càng lưng dưới sức nặng của thời gian, cơ áo và sự hèn kém của mình thì dường như nỗi khát khao chờ đợi này càng lớn rộng hơn, thôi thúc hơn. Trải qua hai trận chiến, trên 3 triệu sinh mạng "tan tành